

I. PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Đặc điểm nổi bật của bệnh tụ huyết trùng ở trâu bò là gì?

- A. Gây xuất huyết ở mắt, mũi, miệng của trâu, bò.
- B. Gây tụ huyết ở trong tim, khó nhận biết.
- C. Gây tụ huyết, xuất huyết ở những vùng nhất định trên cơ thể.
- D. Gây xuất huyết ở mọi bộ phận trên cơ thể.

Câu 2. “Kiểu chuồng nuôi thông thoáng tự nhiên, tiểu khí hậu trong chuồng nuôi phụ thuộc chủ yếu vào môi trường bên ngoài” là kiểu chuồng nuôi nào?

- A. Chuồng tự nhiên.
- B. Chuồng hở.
- C. Chuồng kín – hở linh hoạt.
- D. Chuồng kín.

Câu 3. Theo một số yêu cầu của chuồng nuôi về vị trí của chuồng nuôi thì ý nào dưới đây **không** đúng?

- A. Đối với chăn nuôi nông hộ thì chuồng nuôi phải tách biệt với nhà ở.
- B. Chuồng nuôi nên được xây dựng ở nơi yên tĩnh.
- C. Chuồng nuôi nên được xây dựng xa khu dân cư.
- D. Chuồng nuôi phải thiết kế gần đường giao thông chính để thuận tiện chuyên chở.

Câu 4. Tác nhân gây ra bệnh lở mồm long móng ở trâu bò là

- A. vi khuẩn *Picornaviridae* có vật chất di truyền RNA.
- B. vi khuẩn *Picornaviridae* có vật chất di truyền DNA.
- C. virus *Picornaviridae* có vật chất di truyền DNA.
- D. virus *Picornaviridae* có vật chất di truyền RNA.

Câu 5. Quy trình sản xuất vaccine DNA tái tổ hợp nào sau đây là đúng?

- A. Mở vòng plasmid → Tìm DNA chứa gen mã hóa kháng nguyên → Nối gen mã hóa kháng nguyên vào plasmid → Cắt gen mã hóa kháng nguyên.
- B. Tìm DNA chứa gen mã hóa kháng nguyên → Nối gen mã hóa kháng nguyên vào plasmid → Mở vòng plasmid → Cắt gen mã hóa kháng nguyên.
- C. Tìm DNA chứa gen mã hóa kháng nguyên → Cắt gen mã hóa kháng nguyên → Mở vòng plasmid → Nối gen mã hóa kháng nguyên vào plasmid.
- D. Mở vòng plasmid → Cắt gen mã hóa kháng nguyên → Tìm DNA chứa gen mã hóa kháng nguyên → Nối gen mã hóa kháng nguyên vào plasmid.

Câu 6. Phát biểu nào dưới đây **không đúng** khi nói về ý nghĩa của việc ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất vaccine DNA tái tổ hợp để phòng bệnh cho vật nuôi?

- A. Đáp ứng đủ vaccine cho vật nuôi.
- B. Phòng bệnh cho vật nuôi một cách an toàn.
- C. Trị bệnh cho vật nuôi một cách hiệu quả.
- D. Tiết kiệm chi phí chăn nuôi.

Câu 7. Cho các biện pháp dưới đây:

1. Lắp các thiết bị điều hòa nhiệt độ trong chuồng như quạt, giàn phun nước.
2. Tạo 1 hồ nước ngay trong chuồng nuôi để vật nuôi ngâm mình.
3. Có chế độ tắm mát thích hợp vào những ngày, giờ nắng nóng.
4. Trồng cây bóng mát trong chuồng và khu chăn thả.

Để chống nóng cho bò sữa, người chăn nuôi đã thực hiện những biện pháp nào?

- A. 1, 2, 4.
- B. 1, 3, 4.
- C. 2, 3, 4.
- D. 1, 2, 3.

Câu 8. Chuồng nuôi phải xây dựng theo hướng nam hoặc đông - nam để

- A. tránh gió và ánh nắng mặt trời vào buổi sáng.
- B. tránh gió và ánh nắng mặt trời vào buổi chiều.
- C. đón gió mát và ánh nắng mặt trời vào buổi chiều.
- D. đón gió mát và ánh nắng mặt trời vào buổi sáng.

Câu 9. Nhiệt độ cần duy trì trong chuồng nuôi thích hợp cho gà đẻ trứng là từ

- A. 18⁰C đến 25⁰C.
- B. 30⁰C đến 35⁰C.
- C. 25⁰C đến 30⁰C.
- D. 15⁰C đến 18⁰C.

Câu 10. Phát biểu nào đúng khi nuôi dưỡng và chăm sóc lợn thịt?

- A. Lợn ở giai đoạn nhỏ cần thức ăn có hàm lượng protein cao hơn so với các giai đoạn sau.
- B. Lượng thức ăn hàng ngày cho mỗi con lợn trung bình khoảng 5% khối lượng cơ thể, sau đó tăng lên.
- C. Lợn càng lớn cần thức ăn có hàm lượng protein cao hơn so với các giai đoạn còn nhỏ.
- D. Giai đoạn lợn càng lớn có số bữa ăn /ngày càng tăng, không nên cho lợn ăn tự do.

Câu 11. Cho các phát biểu sau:

- (1) Chuồng nuôi thường có nền xi măng hoặc nền xi măng kết hợp chất độn chuồng.
- (2) Cung cấp thức ăn nhiều protein khi lợn ở giai đoạn gần xuất chuồng.
- (3) Phải đảm bảo chuồng nuôi luôn ẩm áp vào mùa đông, thoáng mát vào mùa hè.
- (4) Cần phải bổ sung nhiều bột vỏ xương, bột vỏ trứng, bột vỏ sò,...

Những phát biểu đúng về quy trình nuôi dưỡng và chăm sóc lợn thịt?

- A. 2, 3.
- B. 3, 4.
- C. 1, 4.
- D. 1, 3.

Câu 12. Các yêu cầu kiến trúc chuồng hở nuôi gà thịt, nuôi lợn thịt, nuôi bò có bao nhiêu điểm giống nhau?

- (1) Nền chuồng cao, chắc chắn, trơn nhẵn.
- (2) Mái chuồng kiểu 4 mái, thông thoáng, lấy được ánh sáng tự nhiên.
- (3) Nền chuồng chia thành từng ô phù hợp nuôi các nhóm tuổi vật nuôi khác nhau.
- (4) Tường chuồng cao khoảng 80cm, có bạt che.

- A. 2.
- B. 1.
- C. 4.
- D. 3.

II. PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Sau buổi tham quan hai kiểu chuồng nuôi lợn thịt của nông hộ:

Nông hộ I: Chuồng nuôi lợn có lớp độn chuồng bằng xơ dừa có trộn trấu, có một phần chuồng chứa bệ ngủ bằng xi măng.

Nông hộ II: Nuôi trên nền chuồng xi măng, nhưng có dấu hiệu đọng nước, máng ăn có xuất hiện phân lợn.

Học sinh đưa các nhận định nào sau đây là đúng hay sai?

a) Chuồng nuôi lợn của nông hộ I góp phần giảm ô nhiễm môi trường và chống nóng hiệu quả trong mùa hè.

b) Chuồng nuôi lợn của nông hộ II không đảm bảo yêu cầu trong chăn nuôi.

c) Nông hộ I có thể sử dụng thêm một số sản phẩm sinh học để trộn vào lớp độn chuồng.

d) Nông hộ II không cần sửa lại nền chuồng chỉ cần thay thế máng ăn hiện tại bằng máng ăn tự động.

Câu 2. Chăn nuôi là một ngành quan trọng của nông nghiệp hiện đại, nuôi lớn vật nuôi để sản xuất những sản phẩm như: thực phẩm, lông, và sức lao động. Sản phẩm từ chăn nuôi nhằm cung cấp lợi nhuận và phục vụ cho đời sống sinh hoạt của con người. Để vật nuôi sinh trưởng và phát triển tốt, chống chịu được mọi loại bệnh tật, việc ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng, trị bệnh vật nuôi là rất cần thiết. Các nhận định về ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi sau đây là đúng hay sai?

a) Ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất vaccine phòng bệnh cho vật nuôi.

b) Ngày nay, PCR được ứng dụng rộng rãi trong xét nghiệm chẩn đoán bệnh cho vật nuôi, nhất là các bệnh do virus gây ra.

c) Quy trình sản xuất được công nghiệp hoá cao, cho ra hàng loạt sản phẩm đồng đều với giá thành thấp.

d) Ứng dụng công nghệ sinh học giúp việc chăm sóc, điều trị bệnh cho vật nuôi được nhanh chóng, hiệu quả, tốn chi phí.

Câu 3. Khi tìm hiểu các yêu cầu về chuồng hờ trong chăn nuôi gà lấy thịt, học sinh đưa ra các nhận định sau đây là đúng hay sai?

- a) Mái chuồng phải đảm bảo độ cao để tạo sự thông thoáng, lấy được ánh sáng tự nhiên.
- b) Nền chuồng xây cao hơn mặt đất xung quanh khoảng 50cm bằng bê tông, láng xi măng trơn nhẵn.
- c) Xây chuồng xa khu dân cư, gần đường giao thông để dễ vận chuyển.
- d) Tường chuồng xây cao khoảng 100cm, phía trên có lưới B40 hoặc song bằng tre.

Câu 4. Một nhóm học sinh tham quan một hộ chăn nuôi bò với qui mô 50 cá thể. Khi trao đổi với hộ chăn nuôi, nhóm học sinh thu thập được thông tin như sau: “*Trong quá trình nuôi, người nông dân phát hiện trong đàn bò xuất hiện vài cá thể có triệu chứng như sốt đột ngột trong khoảng 2-3 ngày, viêm mụn nước rồi lở loét ở miệng vú, vùng móng chân; nước bọt chảy nhiều như bọt bia. Niêm mạc miệng, môi, lợi, chân răng ửng đỏ, khô nóng. Mụn nước bắt đầu mọc bên trong má, mép, chân răng, môi, lợi và bề mặt lưỡi. Lưỡi bị bong tróc biểu mô 2/3 và móng bị nứt*” Từ nguồn thông tin các bạn học sinh đưa ra nhận định trong bài báo cáo.

Các nhận định sau đây là đúng hay sai?

- a) Đàn bò đã có triệu chứng của bệnh lở mồm long móng, tác nhân gây bệnh là virus gây ra.
- b) Tiêm phòng vaccine đầy đủ khi phát hiện vật nuôi bị bệnh, có thể tiêu hủy hoặc giết mổ vật nuôi bị bệnh.
- c) Để phòng bệnh hiệu quả, khi thời tiết thay đổi nên định kỳ bổ sung các sản phẩm có tác dụng tăng cường sức đề kháng cho bò.
- d) Tiến hành vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, cách li triệt để các cá thể bị bệnh, điều trị tích cực, đảm bảo cách li trước khi tái nhập đàn.

III. PHẦN III. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 1: Trình bày các bước của quy trình ứng dụng công nghệ sinh học trong trong phát hiện sớm virus gây bệnh ở vật nuôi?

Câu 2: Khi nuôi dưỡng chăm sóc vật nuôi cần lưu ý các vấn đề gì? Giải thích.

Câu 3: Một hộ nông dân thực hiện nuôi bò lấy sữa, bằng kiến thức khoa học em hãy hướng dẫn người nông dân kỹ thuật về thức ăn và cho ăn, chế độ chiếu sáng như thế nào để đảm bảo thu được sản lượng sữa cao?

----- **HẾT** -----